

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày

tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh, phân loại đường bộ trên địa bàn xã Thuận Châu, xã Chiềng La, xã Nậm Lầu, xã Muối Nọi, xã Mường Khiêng, xã Co Mạ, xã Bình Thuận, xã Mường É, xã Long Hẹ và xã Mường Bám, tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La năm 2025;

Căn cứ Nghị định 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 427/TTr-SXD ngày 22/8/2025; Kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh tại Thông báo số 363/BC-VPUB ngày 07/9/2025 của Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, phân loại đường bộ trên địa bàn xã Thuận Châu, xã Chiềng La, xã Nậm Lầu, xã Muối Nọi, xã Mường Khiêng, xã Co Mạ, xã Bình Thuận, xã Mường É, xã Long Hẹ và xã Mường Bám, tỉnh Sơn La trên cơ sở chuyển một số tuyến, đoạn tuyến đường huyện thành đường xã và giữ nguyên các tuyến đường xã đã phân loại, cụ thể như sau:

1. Xã Thuận Châu tổng số tuyến đường bộ trên địa bàn xã sau rà soát, phân loại 142 tuyến/87,21km, trong đó:

- Đường đô thị 14 tuyến/7,11km;

- Đường xã 13 tuyến/42,38km (trong đó chuyển 01 tuyến, đoạn tuyến đường huyện/2,7km đi qua địa bàn xã (đường liên xã) thành đường xã, đây là các tuyến đóng vai trò là đường chính, có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo quốc phòng an ninh);

- Đường thôn, bản 116 tuyến/42,38km.

2. Xã Chiềng La tổng số tuyến đường bộ trên địa bàn xã sau rà soát, phân loại 408 tuyến/238,16km, trong đó:

- Đường xã 19 tuyến/55,40km (trong đó chuyển 03 tuyến, đoạn tuyến đường huyện/19,5km đi qua địa bàn xã (đường liên xã) thành đường xã, đây là các tuyến đóng vai trò là đường chính, có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo quốc phòng an ninh);

- Đường thôn, bản 389 tuyến/182,76km.

3. Xã Nậm Lầu tổng số tuyến đường bộ trên địa bàn xã sau rà soát, phân loại 144 tuyến/207,30km, trong đó:

- Đường xã 16 tuyến/101,05km (trong đó chuyển 03 tuyến, đoạn tuyến đường huyện/30,65km đi qua địa bàn xã (đường liên xã) thành đường xã, đây là các tuyến đóng vai trò là đường chính, có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo quốc phòng an ninh);

- Đường thôn, bản 128 tuyến/106,25km.

4. Xã Muối Nội tổng số tuyến đường bộ trên địa bàn xã sau rà soát, phân loại 22 tuyến/68,99km, trong đó:

- Đường xã 15 tuyến/64,18km (trong đó chuyển 03 tuyến, đoạn tuyến đường huyện/24,75km đi qua địa bàn xã (đường liên xã) thành đường xã, đây là các tuyến đóng vai trò là đường chính, có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo quốc phòng an ninh);

- Đường thôn, bản 07 tuyến/4,81km.

5. Xã Mường Khiêng tổng số tuyến đường bộ trên địa bàn xã sau rà soát, phân loại 40 tuyến/152,13km, trong đó:

- Đường xã 25 tuyến/144,22km (trong đó chuyển 06 tuyến, đoạn tuyến đường huyện/93,18km đi qua địa bàn xã (đường liên xã) thành đường xã, đây là các tuyến đóng vai trò là đường chính, có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo quốc phòng an ninh);

- Đường thôn, bản 15 tuyến/7,91km.

6. Xã Co Mạ tổng số tuyến đường bộ trên địa bàn xã sau rà soát, phân loại: Đường xã 27 tuyến/91,52km (trong đó chuyển 03 tuyến, đoạn tuyến đường huyện/18,40km đi qua địa bàn xã (đường liên xã) thành đường xã, đây là các tuyến đóng vai trò là đường chính, có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo quốc phòng an ninh);

7. Xã Bình Thuận tổng số tuyến đường bộ trên địa bàn xã sau rà soát, phân loại 35 tuyến/59,33km, trong đó:

- Đường xã 11 tuyến/38,8km (trong đó chuyển 03 tuyến, đoạn tuyến đường huyện/14,50km đi qua địa bàn xã (đường liên xã) thành đường xã, đây là

các tuyến đóng vai trò là đường chính, có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo quốc phòng an ninh);

- Đường thôn, bản 24 tuyến/20,53km.

8. Xã Mường É tổng số tuyến đường bộ trên địa bàn xã sau rà soát, phân loại 30 tuyến/63,46km, trong đó:

- Đường xã 14 tuyến/53,56km *(trong đó chuyển 02 tuyến, đoạn tuyến đường huyện/8,71km đi qua địa bàn xã (đường liên xã) thành đường xã, đây là các tuyến đóng vai trò là đường chính, có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo quốc phòng an ninh);*

- Đường thôn, bản 16 tuyến/9,90km.

9. Xã Long Hẹ tổng số tuyến đường bộ trên địa bàn xã sau rà soát, phân loại 21 tuyến/126,63km, trong đó:

- Đường xã 12 tuyến/107,40km *(trong đó chuyển 04 tuyến, đoạn tuyến đường huyện/43,60km đi qua địa bàn xã (đường liên xã) thành đường xã, đây là các tuyến đóng vai trò là đường chính, có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo quốc phòng an ninh);*

- Đường thôn, bản 09 tuyến/19,23km.

10. Xã Mường Bám tổng số tuyến đường xã sau rà soát, phân loại 13 tuyến/41,0km.

(Chi tiết tại các Phụ lục từ số 01 đến số 10 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng:

1.1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nội dung, quy trình trình điều chỉnh, phân loại đường bộ.

1.2. Chủ trì, phối hợp với UBND các xã Thuận Châu, xã Chiềng La, xã Nậm Lầu, xã Muối Nọi, xã Mường Khiêng, xã Co Mạ, xã Bình Thuận, xã Mường É, xã Long Hẹ và xã Mường Bám định kỳ hàng năm tổ chức rà soát hệ thống đường bộ; tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung, phân loại (nếu có).

2. Ủy ban nhân dân các xã Thuận Châu, xã Chiềng La, xã Nậm Lầu, xã Muối Nọi, xã Mường Khiêng, xã Co Mạ, xã Bình Thuận, xã Mường É, xã Long Hẹ và xã Mường Bám:

2.1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về số liệu rà soát, báo cáo phục vụ công tác điều chỉnh, phân loại đường bộ.

2.2. Tổ chức quản lý, bảo trì hệ thống đường bộ trên địa bàn.

2.3. Hàng năm tổ chức rà soát, chuẩn xác hệ thống đường đô thị, đường xã, đường thôn, bản; tổng hợp, báo cáo về Sở Xây dựng để đề xuất với UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, phân loại đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các xã Thuận Châu, xã Chiềng La, xã Nậm Lầu, xã Muối Nọi, xã Mường Khiêng, xã Co Mạ, xã Bình Thuận, xã Mường É, xã Long Hẹ và xã Mường Bám; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Trung tâm Thông tin tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, KT, Giang30b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Tiến